

Bản án số: 53/2025/KDTM-ST

Ngày: 18-4-2025

V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng
hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Mỹ Kiều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bảo Lâm
2. Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Phi Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Mỹ – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2025 tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 112/2024/TLST-KDTM ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2025/QĐXXST-KDTM ngày 10 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2025/QĐST-KDTM ngày 28 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Cổ phần Bê tông Y; Địa chỉ: Lô CN 2, KCN S, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Võ Văn Quang; Địa chỉ: 34 đường D, phường T, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH MTV V; Địa chỉ: Trụ sở: 182 đường H, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Quốc Bảo, sinh năm 1979; Địa chỉ: 1.23 Lô A Chung cư C, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/5/2024 của Công ty Cổ phần Bê tông Y và trong quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Võ Văn Quang trình bày:

Ngày 15/01/2022, Công ty Cổ phần Bê tông Y (Sau đây gọi tắt là Công ty Y) và Công ty TNHH MTV V (Sau đây gọi tắt là Công ty V) có ký kết hợp đồng 056/2022/HĐBT/YMK-VEC để cung cấp bê tông thương phẩm phục vụ cho các công trình “Nhà máy công ty Nanshing Seiki (Việt Nam) Giai đoạn 2” tại địa điểm Lô B-1E-CN, khu công nghiệp Mỹ Phước 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương”.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Y đã thực hiện theo các yêu cầu từ Công ty V đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, đầy đủ số lượng. Công ty V có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền hàng đã mua theo điều khoản thanh toán trong hợp đồng cho Công ty Y. Tạm tính đến ngày 22/5/2024, số tiền Công ty V còn nợ Công ty Y là 394.570.827 đồng. Ngày 31/12/2023, Công ty V có ký Thư xác nhận công nợ xác nhận còn nợ Công ty Y số tiền 394.570.827 đồng. Ngày 24/01/2024, Công ty V có gửi công văn xin gia hạn thanh toán, thời gian chậm nhất trước ngày 15/4/2024. Tuy nhiên, quá thời hạn trên dù Công ty Y đã nhiều lần liên hệ làm việc nhưng không nhận được hợp tác từ Công ty V.

Ngày 23/5/2024, Công ty Y khởi kiện, yêu cầu Công ty V thanh toán một lần số tiền 428.421.298 đồng, trong đó nợ gốc là 394.570.827 đồng và tiền lãi chậm trả tạm tính đến ngày 22/5/2024 là 33.850.471 đồng. Công ty V còn phải tiếp tục trả lãi từ ngày 23/5/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Bị đơn Công ty V mặc dù đã được Tòa án tổng đạt, thông báo hợp lệ về thời gian cung cấp lời khai, tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng đều vắng mặt không có lý do và cũng không có bất cứ ý kiến gì về vụ án.

Tại phiên tòa, ông Võ Văn Quang là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền 430.871.343 đồng (trong đó nợ gốc là 394.570.827 đồng và tiền lãi chậm trả tạm tính đến ngày 18/4/2025 là 36.300.516 đồng theo mức lãi suất là 9%/năm (tương đương 0,75%/tháng). Bị đơn còn phải tiếp tục trả lãi từ ngày 19/4/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Về pháp luật tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án có vi phạm Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm như: nguyên tắc xét xử, thành phần Hội đồng xét xử, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, sự có mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Y buộc Công ty V thanh toán số tiền nợ còn thiếu là 394.570.827 đồng và tiền lãi chậm thanh toán tính từ ngày 15/4/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm theo mức lãi suất 9%/năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày và tranh luận của các bên đương sự tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

- *Về thẩm quyền giải quyết:* Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn có trụ sở tại số 182 Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; do đó nguyên đơn nộp đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa với bị đơn tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp quy định của pháp luật về thẩm quyền.

- *Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa:* Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập, thông báo thông tin hợp lệ cho bị đơn để trình bày ý kiến, tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do và cũng không có bất cứ ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như thời hiệu giải quyết vụ án. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 207, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về pháp luật nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của Công ty Y về việc yêu cầu Công ty V trả số tiền còn nợ là 394.570.827 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ Hợp đồng số 056.2022.HĐBT/YMK-VEC ngày 15/02/2022 giữa Công ty Y và Công ty V có nội dung cung cấp bê tông thương phẩm phục vụ cho công trình “Nhà máy công ty Nanshing Seiki (Việt Nam) Giai đoạn 2” tại địa điểm Lô B-1E-CN, khu công nghiệp Mỹ Phước 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương”. Nội dung các bên thỏa thuận tại hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo bảng chi tiết công nợ bê tông Yamaken – VEC có chữ ký xác nhận của đại diện Công ty Y và Công ty V ký ngày 31/12/2023 thể hiện Công ty V còn nợ Công ty Y số tiền là 394.570.827 đồng.

Tại Công văn số 2401/2024/CV-VEC ngày 24/01/2024 của Công ty V có nội dung xin gia hạn thanh toán và cam kết thanh toán trước ngày 15/4/2024.

Như vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định, Công ty V còn nợ Công ty Y số tiền là 394.570.827 đồng. Tuy nhiên, đến nay Công ty V vẫn chưa thực hiện việc thanh toán số tiền trên là vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng và quy định tại Điều 50, 55 Luật Thương mại. Do đó, Công ty Y yêu cầu của Công ty V trả số tiền gốc còn thiếu 394.570.827 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Công ty Y yêu cầu Công ty V trả tiền lãi chậm thanh toán tính trên số tiền gốc 394.570.827 đồng theo mức lãi suất 9%/năm từ ngày 15/4/2024 đến ngày 18/4/2025 là 36.300.516 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ Công văn số 2401/2024/CV-VEC ngày 24/01/2024 của Công ty V, phía bị đơn xin gia hạn thanh toán và cam kết thanh toán đủ số tiền nợ trước ngày 15/4/2024. Tuy nhiên, theo xác nhận của nguyên đơn sau ngày 15/4/2024, Công ty V không thanh toán thêm cho Công ty Y bất cứ khoản nào. Căn cứ Điều 306 Luật Thương mại năm 2005, Công ty V phải có trách nhiệm trả tiền lãi do chậm nghĩa vụ thanh toán. Công ty Y yêu cầu tính lãi từ ngày 15/4/2024 là phù hợp.

Căn cứ thỏa thuận tại Điều 4 Hợp đồng trên “Lãi suất quá hạn thanh toán được tính theo lãi suất vay ngắn hạn của Ngân hàng Vietcombank tại thời điểm thanh toán và thời gian quá hạn thanh toán không quá 05 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán”. Đối chiếu mức lãi suất tại Công văn số 671/CV.TSN-KT ngày 03/01/2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – chi nhánh Tân Sơn Nhất, mức lãi suất 9%/năm mà Công ty Y yêu cầu là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử xét chấp nhận.

[2.3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của Công ty Y về việc yêu cầu Công ty V trả số tiền còn nợ là 394.570.827 đồng và tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo mức lãi suất là 9%/năm từ ngày 15/4/2024 đến ngày 18/4/2025 là 36.300.516 đồng, tổng cộng là 430.871.343 đồng.

Công ty V còn phải tiếp tục trả lãi từ ngày 19/4/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Về thời hạn thanh toán: Bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã lâu, nguyên đơn đề nghị thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là không trái luật nên chấp nhận.

[2.5] Về ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[2.6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016, Công VEC phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh thương mại là 12.543.567 đồng. Hoàn lại cho Công ty Y tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, khoản 3 Điều 144, Điều 147, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 24, 50, 55, 306 Luật Thương mại;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

- Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty Cổ phần Bê tông Y:

Công ty TNHH MTV V phải trả cho Công ty Cổ phần Bê tông Y số tiền 430.871.343 (Bốn trăm ba mươi triệu tám trăm bảy mươi một nghìn ba trăm bốn mươi ba) đồng, trong đó: tiền gốc là 394.570.827 (Ba trăm chín mươi tư triệu năm trăm bảy mươi nghìn tám trăm hai mươi bảy) đồng và tiền lãi tính từ ngày 15/4/2024 đến ngày 18/4/2025 là 36.300.516 (Ba mươi sáu triệu ba trăm nghìn năm trăm mười sáu) đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tiền lãi được tiếp tục tính từ ngày 19/4/2025 theo mức lãi suất 9%/năm cho đến khi Công ty TNHH MTV V thi hành án xong khoản nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH MTV V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh thương mại là 21.234.854 (Hai mươi một triệu hai trăm ba mươi bốn nghìn tám trăm năm mươi bốn) đồng.

Hoàn lại cho Công ty Cổ phần Bê tông Y số tiền 10.568.426 (Mười triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm hai mươi sáu) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001965 ngày 11/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo:

Công ty Cổ phần Bê tông Y được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty TNHH MTV V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Viện kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ

Hoàng Mỹ Kiều

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Nguyễn Bảo Lâm Huỳnh Thị Quỳnh Hoa

Hoàng Mỹ Kiều